

Bản án số: 33/2023/DS-ST  
Ngày: 17/5/2023  
V/v “*Tranh chấp về hợp đồng  
Tín dụng*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Võ Thành Diệp**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Trần Hữu Thiện**
2. Ông **Nguyễn Minh Vương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Võ Thị Tuyết Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa:* Ông **Võ Công Đức** – kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 467/2022/TLST-DS, ngày 27 tháng 12 năm 2022, về việc “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-DS, ngày 31 tháng 3 năm 2023. Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/QĐST-DS, ngày 25/4/2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng Q(VIB)**; địa chỉ Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, phường Bến Nghé Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Hàn Ngọc V** – chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà **Trần Thị Thu H** – GĐTTQLNNHBL, theo ủy quyền số 27869.20, ngày 04/01/2021 của TGD Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt nam.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Hà:* Anh **Võ Chí C** – cán bộ xử lý nợ (có mặt);

*Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 4, ấp P2, xã S, Huyện D, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo đơn khởi kiện ngày 31/8/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án tại phiên tòa sơ thẩm – người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng anh Võ Chí C - trình bày như sau:**

Ngày 28/10/2020, chị Nguyễn Thị Kim Lâm có ký hợp đồng tín dụng số 7725308.20 vay của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền 299.000.000 đồng, mục đích vay để chị L mua 01 xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số loại: IZ65, biển số 70C – 164.74; thời hạn vay là 72 tháng, từ ngày 31/10/2020 đến ngày 30/10/2026, lãi suất trong hạn là 9,1%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Chị L thanh toán trả dần được số tiền gốc là 70.601.000 đồng và 37.805.187 đồng lãi suất thì ngưng không trả nữa. Ngân hàng có liên hệ với chị Lâm nhiều lần nhưng không được. Nay Ngân hàng yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim Lâm có nghĩa vụ trả tiền nợ gốc là 228.399.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 2.927.710 đồng và 47.627.762 đồng lãi quá hạn, tính đến ngày ngày 17/5/2023, chị Lâm tiếp tục trả lãi suất theo hợp đồng đã ký cho đến khi chị L trả xong nợ

**- Bị đơn – chị Nguyễn Thị Kim L vắng mặt tại phiên tòa:**

**Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu:**

**Về tố tụng:**

Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi vào nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về người tham gia tố tụng anh C có mặt, chị L vắng mặt.

**Về nội dung:**

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đối với chị Nguyễn Thị Kim Lâm. Buộc chị Lâm có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi suất tính đến ngày 17/5/2023 là 278.954.472 đồng và tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng cho đến khi thi hành xong.

Tính án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**Về tố tụng:**

[1] Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Phước Bình 2, xã Suối Đá, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh thụ lý là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 39 của Bộ luật Dân sự 2015.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ngày 28/10/2020 chị Nguyễn Thị Kim Lâm có ký hợp đồng tín dụng vay của ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam vay số tiền

299.000.000 đồng, chị Lâm trả được số tiền 70.601.000 đồng thì ngưng không trả, ngày 31/8/2022 ngân hàng có đơn khởi kiện, căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án xác định đây là vụ án “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”.

### **Về nội dung:**

[1] Ngày 28/10/2020, chị Nguyễn Thị Kim L có ký hợp đồng tín dụng số 7725308.20, vay của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền 299.000.000 đồng, mục đích vay để chị L mua 01 xe ô tô. Chị L thanh toán trả dần được số tiền gốc là 70.601.000 đồng và 37.805.187 đồng lãi suất thì ngưng không trả nữa, ngân hàng có liên hệ với chị L nhiều lần nhưng không được. Nay ngân hàng yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim L có nghĩa vụ trả tiền nợ gốc là 228.399.000 đồng, lãi suất trong hạn là 2.927.710 đồng và 47.627.762 đồng lãi suất quá hạn, tính đến ngày ngày 17/5/2023, chị L tiếp tục trả lãi suất theo hợp đồng đã ký cho đến khi chị Lâm trả xong nợ.

[3] Chị Nguyễn Thị Kim L đã được Tòa án tổng đạt các thủ tục tố tụng hợp lệ nhưng chị Lâm vắng mặt không tham gia phiên hòa giải cũng như không tham dự phiên tòa là từ bỏ quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Từ các chứng cứ, hợp đồng tín dụng, lời trình bày của ngân hàng có cơ sở xác định ngày 28/10/2020 chị Nguyễn Thị Kim Lâm có ký hợp đồng vay của ngân hàng số tiền 299.000.000 đồng, chị Lâm trả được số tiền gốc là 70.601.000 đồng và 37.805.187 đồng lãi suất thì ngưng không, chị Lâm đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do vậy cần buộc chị Nguyễn Thị Kim Lâm có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền nợ gốc là 228.399.000 đồng, lãi suất trong hạn là 2.927.710 đồng và 47.627.762 đồng lãi suất quá hạn, tính đến ngày 17/5/2023, chị Lâm tiếp tục trả lãi suất theo hợp đồng đã ký cho đến khi chị Lâm trả xong nợ.

5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim Lâm phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 463, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp về hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam đối với chị Nguyễn Thị Kim L.

2. Buộc Chị Nguyễn Thị Kim L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam 228.399.000 đồng tiền nợ gốc, lãi suất trong hạn là 2.927.710 đồng và 47.627.762 đồng lãi suất quá hạn, tính đến ngày ngày 17/5/2023. Tổng cộng nợ gốc và lãi suất là 278.954.472 đồng (hai trăm bảy mươi tám triệu, chín trăm năm mươi bốn ngàn, bốn trăm bảy mươi hai đồng).

Kể từ ngày 18/5/2023 chị Nguyễn Thị Kim L phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng đã ký cho đến khi chị Lâm trả xong nợ cho ngân hàng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu 13.947.000 đồng đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam 6.027.000 đồng tiền tạm ứng phí theo biên lai thu số 0012934, ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

Báo cho các bên đương sự biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chỉ Lâm có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nội nhần:**

- TAND tænh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- THADS Huyện DMC;
- Lầu : Taăp àùn;
- Càuc ãđồng sõi;
- Lầu hoà số.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VÕ THÀNH DIỆP**

Dương Minh Châu, ngày 17 tháng 5 năm 2023

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào lúc.....giờ.....ngày 17 tháng 5 năm 2023.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thành Diệp**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Hữu Thiện**

2. Ông **Nguyễn Minh Vương**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 467/2022/TLST-DS, ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng Q(VIB)**; địa chỉ Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tuwer – 111A Pasteur, phường Bến Nghé Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Hàn Ngọc Vũ** – chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà **Trần Thị Thu Hà** – GĐTTQLNNHBL, theo ủy quyền số 27869.20, ngày 04/01/2021 của TGD Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt nam.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Hà:* Anh **Võ Chí Công** – cán bộ xử lý nợ (có mặt);

*Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Phước Bình 2, xã Suối Đá, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**+ Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Trần Hữu Thiện:**

Áp dụng các Điều 463, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp về hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Quốc Tեն Việt Nam đối với chị Nguyễn Thị Kim Lâm.

2. Buộc Chị Nguyễn Thị Kim Lâm có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam 228.399.000 đồng tiền nợ gốc, lãi suất trong hạn là 2.927.710 đồng và 47.627.762 đồng lãi suất quá hạn, tính đến ngày ngày 17/5/2023. Tổng cộng nợ gốc và lãi suất là 278.954.472 đồng (hai trăm bảy mươi tám triệu, chín trăm năm mươi bốn ngàn, bốn trăm bảy mươi hai đồng).

Kể từ ngày 18/5/2023 chị Nguyễn Thị Kim Lâm phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng đã ký cho đến khi chị Lâm trả xong nợ cho ngân hàng

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim Lâm phải chịu 13.947.000 đồng đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam 6.027.000 đồng tiền tạm ứng phí theo biên lai thu số 0012934, ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Nguyễn Minh Vương:** Thống nhất với ý kiến của Hội thẩm nhân dân **Trần Hữu Thiện.**

**Ý kiến của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Thống nhất theo ý kiến của Hội thẩm nhân dân **Trần Hữu Thiện.**

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nội nhân:**

- TAND tænh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- THADS Huyện DMC;
- Lõu : Tập àn;
- Caùc ñồng sõi;
- Lõu hoà sô.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VÕ THÀNH DIỆP**

**BIÊN BẢN**  
**Về việc thỏa thuận đo đạc, định giá, thẩm định giá phần đất tranh chấp**

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 8 năm 2019

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Dương Minh Châu.

Tiến hành làm việc để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc thỏa thuận đo đạc, định giá, thẩm định giá vụ án dân sự thụ lý số: 210/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2019.

**I. Những người tiến hành tổ tụng:**

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Dương Thị Bích Hằng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Trần Thị Phương.

**II. Những người tham gia buổi làm việc:**

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Sáu, sinh năm: 1960; địa chỉ: Số nhà 850, ấp Khởi hà, xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Bà Phạm Thị Thúy Kiều, sinh năm: 1977; địa chỉ: Số nhà 42A, Ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Khoa Đăng, sinh năm: 1962; địa chỉ: Số nhà 42A, ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

(Tất cả đều có mặt)

**NỘI DUNG**

\* Nguyên đơn bà Kiều trình bày:

Phần đất tôi đang tranh chấp với chị Kiều giá thực tế hiện nay khoảng 900.000.000 đồng. Tôi yêu cầu Tòa án đo đạc, định giá, thẩm định giá phần đất và tài sản trên đất để giải quyết theo quy định của pháp luật. Tiền tạm ứng chi phí đo đạc, định giá, thẩm định giá tôi sẽ nộp theo quy định. Đề nghị Tòa án lựa chọn Công ty đo đạc, định giá, thẩm định giá để đảm bảo quyền lợi của các bên.

\* Bị đơn bà Kiều trình bày:

Tôi lo buôn bán nên cũng không quan tâm giá đất là bao nhiêu. Tôi không biết giá đất thực tế phần đất bà Sáu đang tranh chấp với tôi hiện nay là bao nhiêu. Tôi không yêu cầu Tòa án đo đạc, định giá. Bà Sáu yêu cầu sao thì Tòa án cứ làm. Việc Tòa án đo đạc, định giá, lựa chọn Công ty tôi không có ý kiến gì.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đăng trình bày:

Giá đất thực tế phần đất đang tranh chấp tôi không biết. Tòa án đo đạc, định

giá, thẩm định giá tôi không có ý kiến gì. Việc Tòa án lựa chọn Công ty đo đạc, định giá theo yêu cầu của bà Sáu tôi đồng ý.

Tôi sẽ làm đơn yêu cầu độc lập gửi cho Tòa án trong thời gian 07 ngày tính từ ngày hôm nay. Nếu hết thời gian tôi không yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Buổi làm việc kết thúc vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 8 năm 2019.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ  
THAM GIA PHIÊN HỌP**

**THƯ KÝ TÒA ÁN  
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

**Dương Thị Bích Hằng**

**Nội nhận:**

- TAND tãnh Tây Ninh;
- VKSND H. Hòa Thành;
- THADS H. Hòa Thành;
- Lòu : Tãp àùn;
- Càùc ãõõng sõi;
- Lòu hoà sô./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VÕ THÀNH DIỆP**

Xét hợp đồng vay tài sản giữa anh Hùng với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh. anh Hùng vay số tiền 450.000.000 đồng khi Ngân hàng có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác. lãi suất trong hạn là... lãi suất quá hạn là.. mặc dù Ngân hàng không có yêu cầu, không nộp tiền tạm ứng án phí, tuy nhiên để giải quyết triệt để vụ án nên cần buộc anh Hùng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc tính đến ngày.. là.....Kể từ ngày tiếp theo anh Hùng còn phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thi hành xong số tiền gốc.

Xét Yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Hùng và yêu cầu phản tố của bà Đặng Thị Hương nhận thấy

Xét yêu cầu phản tố của bà Hương: Bà hướng cho rằng do muốn cần tiền gấp nên mới vay tiền của anh Hùng, theo yêu cầu của anh Hùng thì phải làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất, do bà lớn tuổi nên có cùng con gái là Lâu thị Kim Liên đến Phòng công chứng tỉnh Thanh công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho anh Hùng giá 300.00.000 đồng, thực sự là bà chỉ

vay tiền của anh Hùng đến ngày và nhà ở mà chỉ là hợp đồng vay tiền, ông Hùng thì khẳng định bà Hường có hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhà ở cho ông và hai bên đã thực hiện đầy đủ các thủ tục và hiện ông đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhà ở giữa bà và ông Hùng là tự nguyện không có bị ép buộc, về trình tự thủ tục chuyển quyền đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, hai bên đã có công chứng hợp đồng, ông Hùng đã làm các thủ tục chuyển quyền và đã được sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày do vậy bác yêu cầu phản tố của bà Hường cho rằng không có hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng mà chỉ là hợp đồng vay tiền.

Xét yêu cầu của ông Hùng thấy rằng việc Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà Hường và ông Hùng là có thật, giá trị hợp đồng với số tiền là 300.000.000 đồng (do chị Lầu Thị Liên là con ruột bà Hường nhận) hợp đồng không có sự ép buộc, tại UBND xã Trường Tây, huyện Hòa Thành hai bên tiếp tục làm giấy thỏa thuận, và sau khi chuyển nhượng ông Hùng cũng đồng ý thời gian 03 tháng nếu bà Hường chuột nhà lại thì ông Hùng cũng đồng ý, từ đó thể hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Hường và ông Hùng là có thật mà không phải như lời trình bày của bà Hường là hợp đồng giả tạo, ngày 05/11/2015 ông Hùng đã được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 17/10/2016 ông Hùng đã đem thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Tây Ninh. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Hùng về “Đòi tài sản là quyền sử dụng đất và nhà ở” buộc bà Đặng Thị Hường và chị Lầu Thị Đẹp cùng toàn bộ vật dụng trong nhà đi nơi khác để giao trả lại cho ông Nguyễn Văn Hùng phần đất diện tích 150,1 m<sup>2</sup>, đất có tứ cận Hường Đông giáp đường Trần Phú dài 8,13 m; Hường Tây giáp thửa 164 dài 4,03 m; Hường Nam giáp thửa 557 dài 18,35 m; Hường Bắc giáp thửa 559 dài 15,16 m + 1,59 m + 6,96 m, trên đất có căn nhà xây tường mái ngói, đất do ông Nguyễn Văn Hùng được Sở tài nguyên môi trường tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 05/11/2016.